

Tài khoản quản lý:
Mật khẩu:

Mẫu số 01

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
HỘI ĐỒNG THI ĐGNL TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B2) **Phòng thi:** C1.A104
Môn thi: Kỹ năng đọc **Ca thi:** 7h30 **Ngày thi:** 7/11/2021

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ và tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0029	SV5658476	Đoàn Trà My	31/08/1997		
2	TA0030	SV5658477	Nguyễn Đức Thành	21/06/1997		
3	TA0031	SV5658478	Nguyễn Ngọc Quang	22/12/1997		
4	TA0032	SV5658479	Hoàng Thị Thu Hồng	25/08/1998		
5	TA0033	SV5658480	Trần Anh Dũng	10/01/1997		
6	TA0034	SV5658481	Tổng Minh Thắng	15/06/1998		
7	TA0035	SV5658482	Nguyễn Hữu Thành	07/02/1998		
8	TA0036	SV5658483	Trần Hoàng Quyết	08/03/1997		
9	TA0037	SV5658484	Nguyễn Minh Anh	16/03/1997		
10	TA0038	SV5658485	Nguyễn Huy Quang	29/12/1998		
11	TA0039	SV5658486	Nguyễn Thị Thủy Tiên	22/01/1997		
12	TA0040	SV5658487	Hà Huy Công	07/03/1997		
13	TA0041	SV5658488	Tô Khánh Quỳnh	08/07/1999		
14	TA0042	SV5658489	Vũ Hoàng Khánh	25/11/1997		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....
Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất
(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai
(ký ghi rõ họ tên)